

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **447/2020/HSST**
Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Ông Nguyễn Ngọc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 440/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 476/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hà H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1984 tại TH; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Phạm Xuân L, sinh năm 1962 và con bà Hà Thị Hồng V (đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1989; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, trước đó không bị tạm giữ, tạm giam. *(Có mặt tại phiên tòa)*

*** Bị hại:** Anh Đặng Văn T (đã chết)

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1974 - Địa chỉ: Phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh TH *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

*** Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần vận tải hành khách TH

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Sỹ T1 – chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quốc H1, sinh năm 1962 - Địa chỉ: Tổ Z, phường Đ, TP TH, tỉnh TH *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Q, sinh năm 1977 và anh Ma Đình H, sinh năm 1974, Địa chỉ: xóm Y, xã C, huyện Đ, tỉnh TH (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

1. Anh Khuông Văn T2, sinh năm 1983, trú tại xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh TH (Vắng mặt)

2. Chị Bùi Thị Kim L1, sinh năm 1973, trú tại xóm B, xã C, huyện P, tỉnh TH (Vắng mặt)

3. Chị Trịnh Thị Bích L2, sinh năm 1969, trú tại xóm Y, xã C, huyện Đ, tỉnh TH (Vắng mặt)

4. Chị Trần Thị H3, sinh năm 1975, trú tại xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh TH (Vắng mặt)

5. Chị Nguyễn Thị Kim C3, sinh năm 1974, trú tại xóm 8, xã C, huyện Đ, tỉnh TH (Vắng mặt)

6. Anh Phạm Trung K3, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố Đ3, phường Đ, thành phố TH. (Vắng mặt)

7. Chị Trương Thị S, sinh năm 1999, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh H (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/5/2020, Phạm Hà H là nhân viên lái xe của Công ty cổ phần vận tải hành khách TH (Có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 của Công ty đi trên đường Lương Ngọc Quyến thành phố TH hướng từ đảo tròn Đ đi ngã ba M. Khi đi đến đoạn thuộc tổ X, phường H, thành phố TH H điều khiển xe ô tô BKS 20B - 014.80 sang phần đường bên trái theo hướng đi để vượt xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 do chị Trần Thị Q, sinh năm 1977, trú tại xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh TH điều khiển đi bên phải, phía trước cùng chiều. Trong lúc đang vượt xe thì H phát hiện có xe ô tô (H không nhớ loại xe gì) đi từ hướng ngược chiều đến nên H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 đi sang bên phải để tránh xảy ra va chạm với xe ngược chiều. Khi đánh lái sang bên phải thì phần đầu bên phải xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 va chạm vào tay nắm bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - MIO gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 do anh Đặng Văn T (sinh năm 1983 – trú tại tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh TH) điều khiển đi cùng chiều bên phải xe ô tô BKS 20B- 014.80 làm anh T ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 20B - 014.80 đè qua phần đầu dẫn đến tử vong tại hiện trường. Xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 do anh T điều khiển đổ rê trượt về phía trước va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 do chị Trần Thị Q điều khiển thì dừng lại.

Hậu quả: Anh Đặng Văn T tử vong tại hiện trường;

- Xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388; xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80; xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 789/KL-KTHS ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH, kết luận: Đặng Văn T bị tai nạn giao thông đa chấn thương: Trật đốt sống cổ; chấn thương sọ não; vỡ xương hàm mặt, vỡ xương sọ, dập nát tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Tại kết luận số 129/HĐĐGTS ngày 08/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH, kết luận thiệt hại của các phương tiện có liên quan như sau:

- + Xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 giá trị thiệt hại là 100.000 đồng;
- + Xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 giá trị thiệt hại là 900.000 đồng;
- + Xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 giá trị thiệt hại là 1.600.000đ;

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hà H khai nhận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 23/5/2020, H điều khiển xe ô tô buýt biển kiểm soát 20B - 014.80 đi trên đường Lương Ngọc Quyến, thành phố TH hướng đảo tròn Đ đi ngã ba M. H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 đến đoạn thuộc tổ X, phường H, thành phố TH, lúc này H quan sát thấy phía đường bên trái theo chiều đi của H vắng người nên H điều khiển xe ô tô vượt xe phía trước (Lúc này phía trước hướng bên phải đường có 01 xe ô tô và 01 xe mô tô đang di chuyển cùng chiều). Khi đang vượt xe đi sang bên trái theo chiều đi thì H phát hiện có xe ô tô và một số xe mô tô đi ngược chiều đến nên H đánh lái sang phải, trong lúc đánh lái sang phải thì phần đầu bên phải xe ô tô BKS 20B - 014.80 đã va vào đầu tay nắm bên trái của xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 do anh Đặng Văn T điều khiển, làm anh T bị ngã xuống đường, đồng thời bị bánh lốp phía sau bên phải đè qua đầu dẫn đến anh T bị tử vong tại hiện trường.

Đại diện cho bị hại trình bày: Vào ngày 23/5/2020, em tôi là Đặng Văn T bị tai nạn giao thông tại đường Lương Ngọc Quyến dẫn đến tử vong. Đến nay bị cáo và gia đình tôi đã thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền 155.000.000đ, gia đình tôi đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 do anh Đặng Văn T điều khiển. Quá trình điều tra xác định chiếc biển kiểm soát 20M4 - 5388 đang gắn trên xe là biển số giả. Biển số 20M4 - 5388 do chị Nguyễn Minh T có địa chỉ tại tổ N, phường C, thành phố TH là người đứng tên đăng ký biển số xe này, hiện nay chị T vẫn đang sử dụng và quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda có biển kiểm soát nêu trên và xác định không bị làm rơi mất hoặc bán chiếc xe có biển kiểm soát nêu trên cho ai. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô có gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 giả trên.

+ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phạm Hà H.

Hiện các vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH lưu giữ chờ xử lý.

+ 01 Xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô 20B - 014.80; 01 đăng kiểm xe ô tô 20B - 014.80. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Sỹ T1 là Giám đốc Công ty cổ phần vận tải hành khách TH là đại diện theo pháp luật quản lý.

+ 01 xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị Quyết; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 mang tên Ma Đình Hậu; 01 sổ kiểm định; 01 bảo hiểm dân sự. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hậu (Là chồng chị Quyết) và chị Quyết quản lý và sử dụng.

Về phần dân sự: Phạm Hà H và Công ty cổ phần vận tải hành khách TH đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Đặng Văn T với số tiền 155.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho anh T là anh Nguyễn Văn G đã nhận đủ số tiền và nhất trí không có đề nghị nào khác.

Đối với thiệt hại của các phương tiện có liên quan, xe ô tô BKS 20B - 014.80 giá trị thiệt hại là 100.000 đồng; Xe ô tô BKS 20A - 288.17 giá trị thiệt hại là 900.000 đồng. Ông Lê Sỹ T1 đại diện hợp pháp cho Công ty Cổ phần vận tải hành khách TH và anh Ma Đình H2 chủ sở hữu hợp pháp đối với xe ô tô BKS 20A - 288.17 có đơn đề nghị tự khắc phục thiệt hại và không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Cáo trạng số 444/CT-VKSTPTN ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Phạm Hà H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hà H đã khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Hà H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hà H từ 18 đến 24 tháng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA gắn biển kiểm soát 20M4 – 5388

Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phạm Hà H.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/5/2020, Phạm Hà H (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô buýt biển kiểm soát 20B - 014.80 (xe của Công ty cổ phần vận tải hành khách TH) đi trên đường Lương Ngọc Quyến thành phố TH hướng đảo tròn Đ đi ngã ba M. Khi đi đến đoạn thuộc tổ X, phường H, thành phố TH, tỉnh TH, H điều khiển xe ô tô vượt xe khác đi phía trước cùng chiều. Trong lúc vượt xe thì phát hiện có xe phía ngược chiều đi tới nên H đã đánh lái về bên phải theo chiều đi của mình để tránh xe đi ngược chiều nên đã va vào xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 do anh Đặng Văn T điều khiển đi phía bên phải làm anh T ngã ra đường và tử vong tại hiện trường. Xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80 giá trị thiệt hại là 100.000 đồng; Xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 giá trị thiệt hại là 900.000 đồng; Xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388 giá trị thiệt hại là 1.600.000 đồng. Vấn đề dân sự đã được giải quyết xong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã kiểm tra nồng độ cồn đối với Phạm Hà H xác định không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Hành vi của bị cáo Phạm Hà H đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Điều 14: Vượt xe.

"1...

....

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải"

Như vậy có đủ căn cứ xác định trong vụ án này bị cáo có lỗi là điều khiển xe ô tô không đảm bảo an toàn giao thông khi vượt xe đi cùng chiều có chướng ngại vật phía trước nên gây thiệt hại đến tính mạng của anh T. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a, Làm chết người..."

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố Phạm Hà H về tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cần xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được sai phạm của mình có ý thức khắc phục hậu quả. Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta, động

viên bị cáo tích cực cải tạo tu dưỡng tốt trở thành công dân có ích với gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo cùng gia đình, đại diện hợp pháp cho bị hại thỏa thuận với nhau về phần dân sự và đã thi hành xong. Đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thiệt hại của các phương tiện có liên quan: Xe ô tô BKS 20B - 014.80 giá trị thiệt hại là 100.000 đồng; Xe ô tô BKS 20A - 288.17 giá trị thiệt hại là 900.000 đồng. Ông Lê Sỹ T1 đại diện hợp pháp cho Công ty Cổ phần vận tải hành khách TH và anh Ma Đình H2 chủ sở hữu hợp pháp đối với xe ô tô BKS 20A - 288.17 có đơn đề nghị tự khắc phục thiệt hại và không có yêu cầu đề nghị nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 01 Xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 20B - 014.80; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô 20B - 014.80; 01 đăng kiểm xe ô tô 20B - 014.80. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Sỹ T1 là Giám đốc Công ty cổ phần vận tải hành khách TH là đại diện theo pháp luật quản lý và 01 xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị Q1; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 20A - 288.17 mang tên Ma Đình H2; 01 sổ kiểm định; 01 bảo hiểm dân sự. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hậu (Là chồng chị Q1) và chị Q1 quản lý và sử dụng là phù hợp.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA gắn biển kiểm soát 20M4 - 5388, số khung RLHJF18078Y02868, số máy 2B3015817 do anh Đặng Văn T1 điều khiển. Quá trình điều tra xác định chiếc biển kiểm soát 20M4 - 5388 đang gắn trên xe là biển số giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH đã ra Thông báo số 3797^a/CQĐT ngày 14/7/2020 về việc truy tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên. Đại diện hợp pháp cho bị hại cũng xác định không biết nguồn gốc chiếc xe trên, đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định, do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng E số 190076191657 mang tên Phạm Hà H. Sau khi án có hiệu lực pháp luật cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hà H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hà H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hà H cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện P, tỉnh TH giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại MIO màu sơn đen, SK: RLHJF18078Y028680, SM: 2B3015817 xe đã cũ qua sử dụng gắn biển kiểm soát 20M4 – 5388.

- Sau khi án có hiệu lực pháp luật, trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 190076191657 mang tên Phạm Hà H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 506 ngày 22/9/2020 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS TP. TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

